

## Sẵn sàng hoạt động Mang tới hiệu suất và tính linh hoạt



### Giải pháp phù hợp hoàn hảo

Linh hoạt trong mọi chức năng. Được thiết kế và phê chuẩn dùng cho các môi trường công nghiệp khắc nghiệt nhất. IND570 dễ dàng mở rộng với các giao diện phần mềm, giao tiếp và kiểm soát để đáp ứng yêu cầu của quy trình – chỉ bổ sung chi phí khi cần thiết.



### Các tùy chọn điều khiển linh hoạt

Hỗ trợ quy trình xử lý cân tự động và thủ công. Thu thập các dữ liệu cho phép các ứng dụng tích hợp và cập nhật nhanh đầu Vào/Ra kỹ thuật số để điều khiển tự động cho các nhiệm vụ khác.



### Truy cập vào dữ liệu hiệu quả, an toàn

Giải pháp quản lý dữ liệu cung cấp dữ liệu ngay khi bạn cần. PLC, mạng, USB và các giao diện giao tiếp theo tiêu chuẩn có sẵn. Thích nghi nhanh phương thức thu thập và truyền dữ liệu để đáp ứng các yêu cầu riêng cho mỗi ứng dụng cân.



### Giám sát hiệu suất

Cải thiện hiệu suất hệ thống và giám sát hệ thống một cách chủ động nhằm tránh xảy ra thời gian chết. Các báo cáo và màn hình chẩn đoán thông minh, thân thiện với người dùng cung cấp các dữ liệu quan trọng cho chuyên viên hệ thống và nhân viên dịch vụ, giúp hệ thống vận hành với công suất tối đa. Cảm biến tải trọng POWERCELL cung cấp dữ liệu cảm biến tải trọng kỹ thuật số cho IND570 để chẩn đoán từng cảm biến tải trọng riêng lẻ.



### Thiết bị đầu cân công nghiệp IND570

#### Một thiết bị, nhiều giải pháp

Được thiết kế mang lại hiệu suất và linh hoạt, thiết bị công nghiệp IND570 là lựa chọn dễ dàng cho các ứng dụng cân công nghiệp mang tính thử thách nhất.

Các tính năng đa dạng của IND570 mang đến hàng loạt chức năng trong quản lý các ứng dụng cân. Mang lại những cải tiến trong kết nối, xác minh hiệu suất và hiệu quả, truy cập an toàn dữ liệu của quy trình quan trọng, IND570 thỏa mãn các đòi hỏi ngày càng cao của ngành công nghiệp trong đo lường chính xác, tin cậy, hiệu quả và truy xuất.

## Thông Số Kỹ Thuật

### Vật lý và Điện tử

|                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Vỏ bảo vệ           | Mô hình cho các môi trường khắc nghiệt: Thép không gỉ 304L, đạt chứng nhận IP69K. Bao gồm các giá treo cố định góc để gắn vào tường<br>Mô hình cho bảng điều khiển gắn: Bảng gắn mặt trước làm từ thép không gỉ, khung nhôm và phần cứng được gắn tích hợp. Bảo vệ với chứng nhận IP65 |
| Trọng lượng         | 3,2 kg (7 lbs)                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Môi trường vận hành | -10°C đến +40°C (14°F đến 104°F), độ ẩm tương đối từ 10% đến 95%, không ngưng tụ                                                                                                                                                                                                       |
| Nguồn điện đầu vào  | AC: 85-264 VAC, 49-61 Hz, 500 mA (loại nghiêm ngặt và có vỏ bảo vệ bảng điều khiển )<br>DC: 20-29 VDC, 1.25 A (Chỉ có vỏ lắp vào bảng; không có sẵn cho phiên bản POWERCELL)                                                                                                           |

### Giao diện Cân

|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Các loại cân hỗ trợ   | <b>Analog:</b> cảm biến lực lên đến 12 350 Ω, cảm biến hỗ trợ 2 hoặc 3 mV/V. Điện áp kích thích ở 10 VDC. Tốc độ cập nhật Analog/Kỹ thuật số >366 Hz<br><b>SICSPRO:</b> Bộ cân kỹ thuật số có độ chính xác cao và hộp nối hỗ trợ Chế độ thiết lập nâng cao (ASM) , bao gồm cân sàn không dây ACW520 dựa trên Bluetooth. Tốc độ cập nhật 90 Hz<br><b>IDNet:</b> Dòng sản phẩm K với độ chính xác cao, chỉ có các phiên bản +12 V, bao gồm cảm biến T-Brick, cảm biến M và Điểm ADC<br><b>POWERCELL:</b> Hỗ trợ mạng lưới lên đến 14 cảm biến tải trọng POWERCELL hoặc nền tảng Power-Deck |
| Đơn vị                | kg, lb, tấn, tấn, g, dwt, lb-oz, oz, ozl, đơn vị tùy chỉnh. Hỗ trợ đổi đơn vị và nhiều đơn vị in ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Công suất và mức tăng | Analog và POWERCELL: Công suất tối đa 2.000.000; mức tăng hiển thị tối đa 100.000<br>IDNet và SICSPRO: Được xác định bởi bộ cân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

### Giao diện Người và Máy

|                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Hiển thị           | Màn hình có độ phân giải và tương phản cao với số liệu cân có chiều cao 25 mm. Giảm tiêu thụ điện năng                                                                                                                                                                               |
| Đèn báo trạng thái | Biểu tượng Tải trọng gập, Tải trọng thuần, Khoảng/Thời gian hoạt động, Đơn vị, Chuyển động, Trung điểm, Cân tối thiểu, Dịch vụ                                                                                                                                                       |
| Dòng đo lường      | Hiển thị năng suất, mức tăng và cấp độ phê duyệt                                                                                                                                                                                                                                     |
| Dòng hệ thống      | Hiển thị thông báo hệ thống cân và thông tin ứng dụng                                                                                                                                                                                                                                |
| Màn hình phụ       | Chọn từ SmartTrac™ (hiển thị đồ họa trạng thái cân), tỉ lệ (cân/thời gian) hoặc trạng thái đầu Vào/ Ra riêng biệt                                                                                                                                                                    |
| Bàn phím           | Bàn phím phản hồi xúc giác nâng cao trải nghiệm người dùng. Phím Clear (Xóa), Tare (Canh chuẩn), Print (In), Zero (Trở về không). Bộ phím điều hướng. Bàn phím số. 5 phím mềm, được lập trình với 15 tính năng độc đáo để tùy biến tương tác của người vận hành với một ứng dụng cân |

### Khả năng kết nối

|                        |                                                                                                                                                                                                                                                           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| USB Chủ                | USB chủ (tiêu chuẩn): kết nối loại A, thiết bị kết nối +5 V ở 500 mA. Hỗ trợ bàn phím ngoại vi, máy quét mã vạch và thiết bị lưu trữ USB Sử dụng bộ chia USB cho nhiều thiết bị kết nối                                                                   |
| Sê-ri                  | Cổng có đánh số sê ri COM1 (tiêu chuẩn; tách riêng trong phiên bản POWERCELL) hỗ trợ RS-232/422/485. Cổng có đánh số sê-ri COM2 & COM3 tùy chọn hỗ trợ RS-232 và RS-232/422/485. Cổng có đánh số sê ri tách riêng COM4 (chỉ có ở POWERCELL) hỗ trợ RS-232 |
| Mạng                   | Giao diện Ethernet tùy chọn hỗ trợ tốc độ 10 Mb/s và 100 Mb/s sử dụng 10 Base-T, 100 Base-TX, 100 Base-FX, và 100 Base-T4. Hoàn toàn tương thích với chuẩn IEEE 802.3 và 802.3x. Hỗ trợ điều khiển đa luồng Hỗ trợ đồng thời 3 khe kết nối.               |
| Các giao thức          | Giao thức Đầu ra MT, Giao thức Mở rộng MT, đầu vào CTPZ, Giao thức in theo yêu cầu, Giao thức mẫu đầu ra, đầu Vào/Ra từ xa ARM100, Truy cập máy chủ dữ liệu chia sẻ, SICSPRO, đầu vào ASCII                                                               |
| Giao thức Fieldbus     | Hỗ trợ các tùy chọn sau đây: EtherNet/IP, Đầu ra Analog (4-20 mA hoặc 0-10 VDC), PROFIBUS® DP, PROFINET®, ControlNet™, DeviceNet™, Modbus TCP                                                                                                             |
| Đầu Vào/Ra riêng biệt  | 2 đầu vào và 5 đầu ra hoặc 5 đầu vào và 8 đầu ra được tích hợp bên trong<br>Mô đun quản lý đầu Vào/Ra từ xa ARM100 có thể được sử dụng để mở rộng hỗ trợ cho đầu Ra/ Vào lên đến 13 đầu vào và 20 đầu ra                                                  |
| Mức cập nhật giao diện | PLC chu kỳ dữ liệu: 25 Hz. Tích hợp trong Đầu Vào/Ra riêng biệt: 50 Hz. Ngoại vi Đầu Vào/Ra riêng biệt (ARM100): 25 Hz                                                                                                                                    |

## Các ứng dụng tích hợp

|                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tổng quát</b>              | Màn hình đơn giản, hiển thị hướng dẫn cân, cân xe, silo và phễu, thao tác sử dụng, tính toán/tổng hợp, tự động canh chuẩn/in/xóa, tự động trả về không khi bảo trì, hiển thị trọng lượng x10                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Vận chuyển nguyên liệu</b> | Phần mềm tiêu chuẩn hỗ trợ làm đầy hoặc định lượng nguyên liệu với điều khiển đầu Vào/Ra tích hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>Cân kiểm tra bằng tải</b>  | Cân kiểm tra bằng tải tĩnh với màn hình hiển thị đồ họa trực quan và hỗ trợ đầu Vào/Ra tích hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>Hiển thị từ xa</b>         | Các chức năng hiển thị từ xa (thông qua kết nối nối tiếp hoặc ethernet) cho thiết bị METTLER TOLEDO khác. Chức năng điều khiển đơn giản (xóa, canh chuẩn, trở về không, in) thông qua HMI                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>Bảng dữ liệu</b>           | Bảng Mục tiêu lưu trữ giá trị cho hơn 200 ID nguyên liệu. Bảng Canh chuẩn lưu trữ lên đến 99 mục cân canh chuẩn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>Bộ nhớ Alibi</b>           | Lưu trữ các dữ liệu giao dịch riêng lẻ. Xuất tập tin .csv để sử dụng lâu dài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>In</b>                     | 10 mẫu tùy biến. Khởi động in tự động và thủ công. Có sẵn báo cáo dịch vụ và dữ liệu chuẩn. In qua cổng có đánh số sê-ri hoặc Ethernet In trực tiếp vào thiết bị lưu trữ USB đã kết nối. Không hỗ trợ in trực tiếp đến máy in USB                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>ID vận hành</b>            | Lưu trữ đến 4 lịch trình làm việc gồm 30 bước để hướng dẫn người dùng đảm bảo tính thống nhất và thu thập dữ liệu giao dịch. Bổ sung bàn phím ngoại vi hoặc máy quét mã vạch để thuận tiện nhập dữ liệu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>Truyền tập tin qua USB</b> | <div style="display: flex; align-items: center; justify-content: space-around;"> <div style="text-align: center;"> <p>Bảng dữ liệu<br/>Kiểm tra định ki GWP<br/>Mẫu<br/>Nâng cấp<br/>Phần mềm tùy chỉnh</p> </div> <div style="text-align: center;">  </div> <div style="text-align: center;"> <p>Bộ nhớ Alibi<br/>Bảng dữ liệu<br/>Báo cáo<br/>Nhật ký<br/>Mẫu<br/>Thông tin chẩn đoán<br/>Cấu hình<br/>Kiểm tra định ki GWP</p> </div> </div> |

## Ứng dụng PAC tùy chọn

|                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>COM-570</b>     | Vấn giữ nguyên các tính năng và chức năng cải tiến của IND570 trong khi vẫn có thể giao tiếp với các hệ thống sẵn có thông qua các giao thức sản phẩm của METTLER TOLEDO, bao gồm 8142 Host, 8530 Host, PT6S3 và SMA. Mẫu lệnh đầu vào cho phép IND570 nhận ra và phản hồi các lệnh cụ thể của khách hàng |
| <b>Drive-570</b>   | Hỗ trợ cân Trong/Ngoài thiết bị xe. Tham khảo tóm tắt dữ liệu Drive-570 để biết thêm chi tiết                                                                                                                                                                                                             |
| <b>Dyn-570</b>     | Các giải pháp chuyên môn giúp cân gói khi chuyển động và cân kiểm tra trọng lượng dạng băng tải đa khu. Tham khảo tóm tắt dữ liệu về DYN-570 để biết thêm chi tiết                                                                                                                                        |
| <b>Fill-570</b>    | Kiểm soát nâng cao với tự động chiết rót, định lượng. Tham khảo dữ liệu Fill-570 để biết thêm chi tiết                                                                                                                                                                                                    |
| <b>TaskExpert™</b> | TaskExpert cung cấp các chương trình lập trình đạt chất lượng nhằm thích ứng với khả năng tiêu chuẩn của IND570 để tiếp cận gần hơn với yêu cầu ứng dụng cụ thể từ người dùng                                                                                                                             |

## Hiệu suất

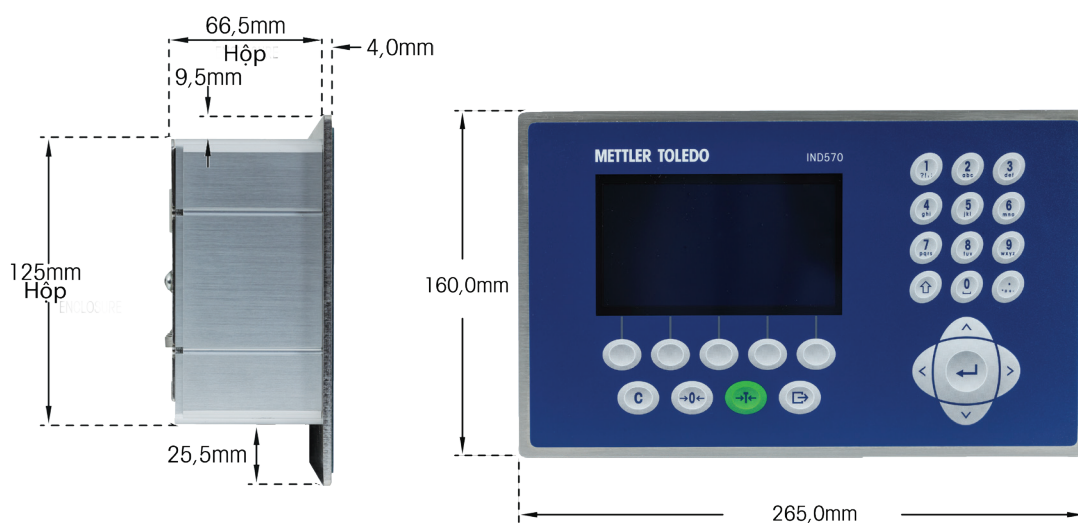
|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Chẩn đoán</b>         | Nhật ký Lỗi và Bảo trì ghi nhận các sự kiện của hệ thống. Biểu tượng dịch vụ (🔧) hiển thị cảnh báo một sự kiện cần sự chú ý. Báo cáo về trạng thái thiết bị đầu cân cung cấp dữ liệu công suất hệ thống theo thời gian thực, bao gồm dữ liệu cảm biến tải trọng POWERCELL |
| <b>Email</b>             | Chức năng email được tích hợp có thể gửi các thông báo hệ thống đến người nhận được chỉ định sẵn. Hỗ trợ đăng nhập máy chủ proxy                                                                                                                                          |
| <b>Test Manager GWP®</b> | Hỗ trợ các lịch trình kiểm tra với hệ thống cân để xác nhận hiệu suất và tuân thủ. Các quy trình kiểm tra được lưu trữ trong thiết bị đầu cân và nhắc nhở người dùng khi có yêu cầu kiểm tra. Nhật ký và báo cáo về GWP giúp tuân thủ.                                    |
| <b>Máy chủ web</b>       | Máy chủ web tích hợp các công cụ kiểm tra vận hành thiết bị thông qua mạng chỉ sử dụng một trình duyệt web                                                                                                                                                                |

## Phê duyệt

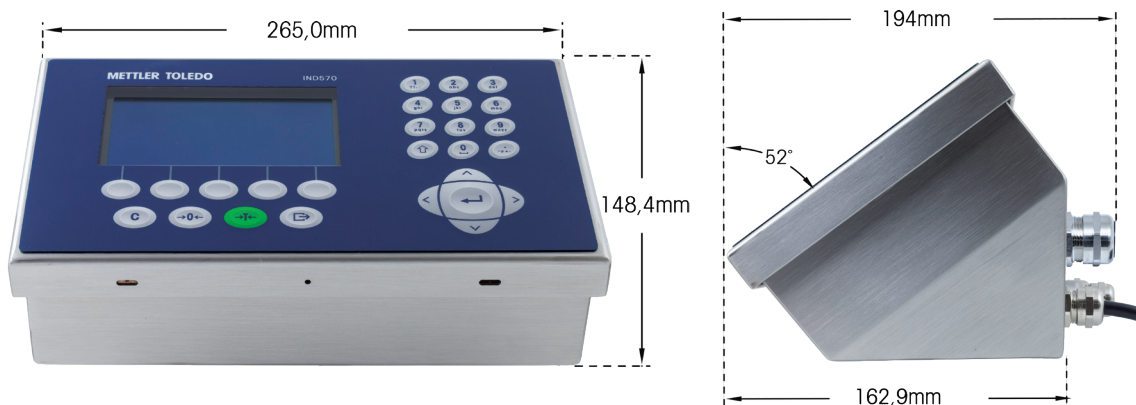
|                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Quả cân và Đo lường</b>   | <p><b>Hoa Kỳ</b> NTEP Class II 100.000d, Class III/IIIL 10.000d, CoC 13-123</p> <p><b>Canada</b> Class II 100.000d, Class III 10.000d, Class IIIL 20.000d, AM-5593</p> <p><b>Châu Âu</b> OIML R76 Class II đã được phê duyệt phân khu xác định bởi hệ cân; Classes III và IIIL 10.000e, TC8458</p> <p><b>Tri hoãn</b> MID R51, MID R61, Úc, Nam Phi, Brazil</p>                                                                        |
| <b>Các khu vực nguy hiểm</b> | Vui lòng tham khảo bảng dữ liệu IND570xx để biết thêm chi tiết về các model thích hợp để sử dụng trong khu vực dễ cháy nổ thuộc Phân khu 2 và Khu 2/22                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>An toàn Sản phẩm</b>      |      |

## Kích thước của thiết bị

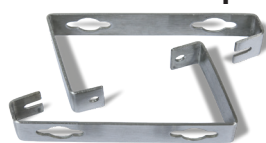
### Bảng điều khiển có gắn vỏ bảo vệ



### Vỏ bảo vệ dành cho môi trường khắc nghiệt



### Giá treo và Phụ kiện



Giá treo gắn tường  
[Bao gồm các thiết bị  
nguyên ngật]



Giá treo điều chỉnh vị trí  
[22020286]



Bộ USB mở rộng  
[30139559]



Bộ Ethernet mở rộng  
[30139562]



Bộ kit WiFi tùy chọn –  
Gắn trên thiết  
bị đầu cân  
[3049148]



Bộ kit WiFi tùy chọn –  
Gắn từ xa  
[3049149]



#### Mettler-Toledo Việt Nam

29A Hoàng Hoa Thám, Phường 6, Quận Bình Thạnh  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
ĐT: +84 8 35515924

Có thể thay đổi về kỹ thuật  
© 07/2019 Mettler-Toledo, LLC  
30237967

[www.mt.com/IND570](http://www.mt.com/IND570)

Để biết thêm thông tin